

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20/8/2024
“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Nam và ông Nguyễn Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn TH, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Huỳnh VT, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt lần thứ hai không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 5 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, thì nội dung vụ án như sau:

Bà Nguyễn TH và ông Huỳnh VT tự nguyện yêu nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện huyện C, tỉnh Quảng Trị. Sau ngày cưới vợ chồng về sống chung tại nhà riêng của ông VT tại Thôn M, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Trị. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2023, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường xuyên to tiếng, cãi vã lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng trở nên căng thẳng. Sau đó, bà TH đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nhưng trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông VT nhiều lần xin tha thứ nên bà TH đã rút đơn khởi kiện và trở về sống cùng ông VT. Tuy nhiên, được một thời gian ông VT vẫn không thay đổi, tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng. Tháng 3/2024, bà TH bỏ về sống cùng bố mẹ ruột ở Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị từ đó cho đến nay. Kể từ đó cho đến nay vợ chồng không còn liên lạc, không quan tâm chăm sóc đến nhau. Bà TH thấy hôn nhân

không đạt được mục đích, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Huỳnh VT.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo quy định pháp luật cho ông Huỳnh VT. Tuy nhiên, ông Huỳnh VT từ chối nhận văn bản Tố tụng của Tòa án cũng như không tham gia các buổi làm việc tại Tòa án. Tòa án đã lập biên bản ghi nhận sự việc trên theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Huỳnh VT vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Tại xác minh ngày 24/5/2024, Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa ông VT và bà TH tại UBND xã Triệu An. Qua xác minh, được biết: Sau khi kết hôn, vợ chồng ông VT và bà TH sống chung với nhau tại nhà của ông VT ở thôn Tường Vân, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Vợ chồng ông VT, bà TH sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau. Khoảng đầu năm 2024, bà TH bỏ về nhà của mình ở xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị sinh sống và không quay lại sống với ông VT nữa. Từ đó cho đến nay, vợ chồng ông Huỳnh VT và bà Nguyễn TH sống ly thân với nhau.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong có ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho bà Nguyễn TH được ly hôn với ông Huỳnh VT.

Về con chung: Không có nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí: bà Nguyễn TH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả công bố tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, Tòa án thụ lý vụ án tranh chấp về ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn TH và bị đơn ông Huỳnh VT theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 22/5/2024, Tòa án tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn, tuy nhiên ông VT hiện đi làm ở xa không có mặt tại địa phương. Vì vậy Tòa án tiến hành lập biên bản về việc không thực hiện được việc cấp, tổng

đạt văn bản tố tụng và tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định pháp luật tại UBND xã M và tại nhà ông Huỳnh VT. Hết thời hạn thông báo ông Huỳnh VT không gửi văn bản phản hồi ý kiến về vụ án. Tiếp đó, ngày 07/6/2024 và ngày 26/6/2024 Tòa án ra Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 vào ngày 25/6/2024 và lần 2 vào ngày 12/7/2024, tuy nhiên ông VT vẫn không có mặt tại địa phương, Tòa án tiếp tục lập biên bản và tiến hành niêm yết văn bản tố tụng theo quy định pháp luật. Ngày 25/6/2023 và ngày 12/7/2024, Tòa án tổ chức phiên họp, kiểm tra giao nộp chứng cứ và hòa giải nhưng ông Huỳnh VT vắng mặt nên Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được có sự chứng kiến của bà TH và ra Thông báo về kết quả phiên họp cho ông VT được biết. Ngày 17/7/2024, Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HNGĐ và tổng đạt đến ông Huỳnh VT và bà Nguyễn TH. Ông Huỳnh VT thời điểm này vẫn không có mặt tại địa phương, vì vậy Tòa án lập biên bản và niêm yết văn bản tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa ngày 02/8/2024, ông Huỳnh VT vắng mặt không lý do, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024 và ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa vào hồi 7 giờ 00 phút ngày 20 tháng 8 năm 2024. Tại phiên tòa hôm nay, ông Huỳnh VT là bị đơn trong vụ án án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về “Ly hôn” vắng mặt lần hai không lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn TH và ông Huỳnh VT yêu nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị vào ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa ông VT và bà TH là hợp pháp.

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: thì nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống của hai người khác nhau nên thường xuyên cãi vã nhau. Cuối năm 2023, bà TH có làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, Tòa án đã thụ lý giải quyết vụ án với hồ sơ thụ lý số: 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/02/2023. Nhưng trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông VT nhiều lần xin tha thứ nên bà TH đã rút đơn khởi kiện và trở về sống cùng ông VT. Tòa án đã ghi nhận sự việc và ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình số: 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22/02/2023. Tuy nhiên, được một thời gian ông VT tính tình không thay đổi tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng. Tháng 3/2024 bà TH bỏ về sống cùng bố, mẹ ruột ở Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị từ đó cho đến nay. Cả hai cũng đã sống ly thân với nhau từ tháng 3 năm 2024 cho đến nay.

Vì vậy, bà TH đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông VT để mỗi người tự lo cuộc sống của mình. Qua xem xét đơn khởi kiện của bà TH và kết quả xác minh tình trạng hôn nhân giữa ông VT, bà TH tại địa phương và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy: bà TH và ông VT đã ly thân từ cuối năm 2023 cho đến nay, vợ chồng không còn sự gắn kết, liên lạc với nhau, quan tâm nhau và không có khả năng đoàn tụ. Mâu thuẫn vợ chồng ông VT và bà TH đã đến mức

trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà TH được ly hôn ông VT.

[3] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: bà Nguyễn TH nộp đơn ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Nguyễn TH được ly hôn ông Huỳnh VT.

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Bà Nguyễn TH phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000135 ngày 20/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (bà TH đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- CCTHADS huyện Triệu Phong;
- UBND xã Hải Phú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Đăng Khoa